

CÔNG TY TNHH MSD ASIA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MSD ASIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MSD ASIA LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: MSD ASIA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400957132

3. Ngày thành lập: 08/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 62 – N09, Phường Xương Giang, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0397555669

Fax:

Email: msdvn99@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ kinh doanh được phẩm)	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
11.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
12.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
13.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
14.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700

15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Giám sát thi công xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng, công trình thủy lợi, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế công trình cầu đường bộ, thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp, khảo sát địa hình, địa chất, thiết kế công trình thủy lợi, tư vấn quản lý dự án, tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, tư vấn lập, thẩm định hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu, tư vấn đánh giá hồ sơ đề xuất, hồ sơ mời thầu, tư vấn đánh giá hồ sơ đề xuất, hồ sơ dự thầu, tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.	7110
16.	Quảng cáo	7310
17.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
18.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
19.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
20.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
21.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
22.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
23.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim video	5911
26.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
27.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
28.	Điều hành tua du lịch	7912
29.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
30.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
33.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
34.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
35.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
36.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
37.	Thu gom rác thải độc hại	3812
38.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
39.	Tái chế phế liệu	3830

40.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; Huỷ bỏ amiăng, sơn chì.	3900
41.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Xây dựng công trình điện	4221
46.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
47.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Xây dựng công trình thủy	4291
50.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
51.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
57.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	THÂN THỊ BÍCH CHUYỀN	Việt Nam	Thôn Quyết Tiến, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	024191008082	

2	NGUYỄN VĂN UÂN	Việt Nam	Thôn Riều, Xã Dĩnh Trì, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	024078013258	
---	-------------------	-------------	--	---------------	--------	--------------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: THÂN THỊ BÍCH CHUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/01/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024191008082

Ngày cấp: 17/12/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Quyết Tiến, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Quyết Tiến, Xã Tiên Phong, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang